

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:33/2019/HS-ST

Ngày: 23/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Bích Thơ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Mỹ Xuyên.

2. Ông Lê Thanh Tòng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2019/HSST ngày 09/9/2019 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Tấn Đ, sinh năm:1996, tại Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 6, xã M, huyện C, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trung T, sinh năm: 1977 và bà Võ Thị Tuyết M, sinh năm: 1975; Vợ, con: Không; Bị cáo có 01 người em tên Nguyễn Thị D, sinh năm 2002; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Tạm giữ: Ngày 16/7/2019; Tạm giam: Ngày 19/7/2019, Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Bình và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Diễm H (PH), sinh năm:1998; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Thanh D, sinh năm: 1979;

2. Chị Phan Thị Cẩm Q, sinh năm: 1981;

Cùng nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

Chị H vắng mặt không có lý do, chị Q vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, anh D có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h ngày 15/7/2019, Nguyễn Tấn Đ điều khiển xe mô tô biển số 66F1-435.87, loại Sirius màu đỏ, chạy đến khu vực chợ CL, thuộc phường 2, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp để tìm mua ma túy thì gặp người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua bạch ma túy với giá 700.000đ. Sau khi nhận ma túy, Đ điều khiển xe chạy về nhà thuộc Ấp 6, xã M, huyện C, tỉnh Đ rồi vào phòng ngủ. Đến khoảng 5h ngày 16/7/2019, Đ tỉnh dậy lấy bạch ma túy đã mua được cất giấu trong mũ bảo hiểm mang ra chiết một ít để sử dụng cùng với Nguyễn Thị Diễm H, phần ma túy còn lại Đ tiếp tục cất giấu trong mũ bảo hiểm. Khoảng 18h cùng ngày Đ lấy bạch ma túy đã mang vào phòng ngủ tự chia thành 02 bạch nhỏ và cất giấu 01 bạch trong túi quần phía trước bên phải của Đ đang mặc trên người, 01 bạch ma túy còn lại thì giấu bên trong mũ bảo hiểm màu đỏ đen của Đ. Sau khi ăn cơm xong, bị cáo Đ điều khiển xe mô tô biển số 66F1-435.87 nêu trên, chở H chạy đến nhà nghỉ DT thuộc ấp, xã T, huyện Thanh Bình, để thuê phòng tiếp tục sử dụng ma túy. Khoảng 18h50 cùng ngày, khi đang thuê phòng tại nhà nghỉ nêu trên thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện quả tang, thu giữ trong mũ bảo hiểm màu đỏ, đen bị cáo Đ đang đội trên đầu, bên trong mũ bảo hiểm có 01 bạch nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, bên trong túi quần trước bên phải (quần Jean màu đen, trắng) của bị cáo Đ đang mặc có 01 bạch nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có nhiều tinh thể rắn màu trắng và một số tang vật khác có liên quan, tang vật được niêm phong theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 577/KL-HĐ ngày 18/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bạch nylon màu trắng hàn kín hai đầu, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 là chất ma túy, có khối lượng là 0.533 gam, loại Methamphetamine;

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bạch nylon màu trắng hàn kín hai đầu, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 là chất ma túy, có khối lượng 0,147gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy là 0.68 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Bình, Nguyễn Tấn Đ đã thừa nhận hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung đã nêu trên.

- Vật chứng thu giữ gồm:

+ 02 (hai) Phong bì được niêm phong, có ghi niêm phong số 583/A1, 583/A2 ngày 16/7/2019, có đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và có chữ ký ghi họ tên Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Hoài N1 và Nguyễn Tấn Đ là chất ma túy. Do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp hoàn trả sau giám định.

+ 01 Quần jean dài màu đen nút quần bằng kim loại màu trắng có dòng chữ “Jeans Wear”, có 02 túi trước và 02 túi sau; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, đen (đã qua sử dụng).

+ 01 Điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng (đã qua sử dụng);

+ 01 Xe mô tô 02 bánh, biển số 66F1-435.87, nhãn hiệu Sirius, màu đỏ, đen, số khung RLCS5C6HOGY-234573, số máy 5C6H-234585; 01 Ví da màu đen (đã qua sử dụng); Tiền Việt Nam đồng: 80.000đ (*Tám mươi nghìn đồng*).

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

* Đối với Nguyễn Thị Diễm H (PH), quá trình điều tra không có căn cứ chứng minh H có hành vi giúp sức cho bị cáo Đ nên không xem xét, xử lý.

* Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo Đ, do không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên quá trình điều tra không làm việc ghi lời khai được.

* Đối với 01 Xe mô tô, biển số 66F1-435.87, màu đỏ đen; 01 Ví da màu đen; Tiền Việt Nam đồng là 80.000đ; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, tạm giữ ngày 16/7/2019 của Nguyễn Tấn Đ. Xét thấy, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đ nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trao trả lại cho bị cáo Đ xong (BL 77).

* Đối với 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng tạm giữ của Nguyễn Thị Diễm H. Xét thấy không liên quan đến nội dung vụ án nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trao trả cho H xong (BL 96).

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Bình, Nguyễn Tấn Đ đã thừa nhận hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 09/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Đ về tội *Tàng trữ trái phép chất ma*

túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy điểm c khoản 1 Điều 249, áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ từ 12 đến 18 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hình phạt bổ sung đề nghị miễn cho bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy: 02 Phong bì được niêm phong, có ghi niêm phong số 583/A1, 583/A2 ngày 16/7/2019, có đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và có chữ ký ghi họ tên Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Hoài N1 và Nguyễn Tấn Đ là chất ma túy. Do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp hoàn trả sau giám định; 01 Quần jean dài màu đen nút quần bằng kim loại màu trắng có dòng chữ “Jeans Wear”, có 02 túi trước và 02 túi sau; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, đen (đã qua sử dụng).

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn Đ trình bày : Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến trình bày thêm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và Kết quả giám định khối lượng chất ma túy.

Bị cáo Nguyễn Tấn Đ nói lời sau cùng, bị cáo biết ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị H vắng mặt không có lý do, người chứng kiến chị Cẩm Quy vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, nhưng trước đó đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của chị H và chị Quy không gây trở ngại cho việc xét xử. Nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H, chị Quy là phù hợp và đúng theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đ: Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 16/7/2019, phù hợp với Bản kết luận giám định số:577/KL-KTHS ngày 18/7/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được kiểm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18h50 ngày 16/7/2019, bị cáo Đ đang thuê phòng tại nhà nghỉ Đồng Tâm, thuộc ấp Bình Hòa, xã Bình Thành, huyện Thanh Bình, thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện quả tang, thu giữ trong mũ bảo hiểm màu đỏ, đen bị cáo Đ đang đội trên đầu, bên trong mũ bảo hiểm có 01 bọc nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, bên trong túi quần trước bên phải (quần Jean màu đen, trắng) của bị cáo Đ đang mặc có 01 bọc nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có nhiều tinh thể rắn màu trắng, sau khi giám định 02 bọc nylon nêu trên là chất ma túy, có tổng khối lượng là 0,680gam, là loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn Đ đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát huyện Thanh Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Tấn Đ là người đã thành niên và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự do mình gây ra, bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo Đ biết rõ ma túy gây nguy hại đối với bản thân, thoái hoá nhân cách, rối loạn hành vi, có lối sống buông thả, dễ vi phạm pháp luật, do bản chất thích hưởng thụ nên bị cáo va vào tệ nạn ma túy.

Hiện nay tình hình các thanh thiếu niên sử dụng ma túy ngày càng tăng, từ đó các tội phạm liên quan đến ma túy ngày càng nhiều, Đảng và Nhà nước ban hành nhiều chính sách, pháp luật cấm sử dụng, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Việc nghiện ma túy là nguyên nhân phát sinh tội phạm đặc biệt nghiêm trọng như giết người, cướp phá, trộm cắp... làm tăng tệ nạn xã hội, tốn nhiều chi phí để phòng chống, chữa trị, cai nghiện. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức

khỏe, suy thoái nhân cách con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, chính sách pháp luật của nhà nước. Cần thiết phải đưa ra xét xử nghiêm trước pháp luật, áp dụng một mức hình phạt tù phù hợp với hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm cải tạo, giáo dục, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, cũng nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và tác dụng phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và thái độ của bị cáo mà tăng nặng, giảm nhẹ cho phù hợp.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có ông ngoại là Liệt sỹ và bà ngoại được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đ.

[6] Đối với hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện miễn cho bị cáo Đ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không có, không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) Phong bì được niêm phong, có ghi niêm phong số 583/A1, 583/A2 ngày 16/7/2019, có đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và có chữ ký ghi họ tên Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Hoài N1 và Nguyễn Tấn Đ là chất ma túy. Do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp hoàn trả sau giám định; 01 Quần jean dài màu đen nút quần bằng kim loại màu trắng có dòng chữ “Jeans Wear”, có 02 túi trước và 02 túi sau; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, đen (đã qua sử dụng). Do đây là vật chứng liên quan đến vụ án, không có giá trị sử dụng.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Tấn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Đối với Nguyễn Thị Diễm H (PH), quá trình điều tra không có căn cứ chứng minh H có hành vi giúp sức cho bị cáo Đ nên không xem xét, xử lý, Cơ quan

Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Bình cần tách hồ sơ chuyển cho Cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

[11] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo Đ, do không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên quá trình điều tra không làm việc ghi lời khai được, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Đối với 01 Xe mô tô, biển số 66F1-435.87, màu đỏ đen; 01 Ví da màu đen; Tiền Việt Nam đồng là 80.000đ; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, tạm giữ ngày 16/7/2019 của Nguyễn Tấn Đ. Xét thấy, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đ nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trao trả lại cho bị cáo xong (BL 77) là phù hợp với quy định pháp luật do đó được chấp nhận.

[13] Đối với 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng tạm giữ của Nguyễn Thị Diễm H. Xét thấy không liên quan đến nội dung vụ án nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trao trả cho H xong (BL 96), là phù hợp với quy định pháp luật do đó được chấp nhận .

[14] Xét đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ 01 (Một) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 16/7/2019.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) Phong bì được niêm phong, có ghi niêm phong số 583/A1, 583/A2 ngày 16/7/2019, có đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và có chữ ký ghi họ tên Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Hoài N1 và Nguyễn Tấn Đ là chất ma túy. Do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp hoàn trả sau giám định; 01(một) Quần jean dài màu đen nút quần bằng kim loại màu trắng có dòng chữ “Jeans Wear”, có 02 túi trước và 02 túi sau; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, đen (đã qua sử dụng).

Các vật chứng này đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Bình quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/9/2019.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Tấn Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 23/9/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày niêm yết bản án hoặc kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CA huyện Thanh Bình;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Công thông tin Điện tử Tòa án;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Bích Thơ